**"Này là Người"**

(Gioan 19:5)

Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL

1- "Này là Người"**: "**Không còn hình tượng ... bị loại khỏi cõi nhân sinh" (Isaia 52:14;53:8)

2- "Này là Người": "Như con chiên bị đem đi sát tế" (Isaia 53:7)

3- "Này là Người": "Không thể cứu được bản thân mình" (Marco 15:31)

4- "Này là Người":"Đã bị đâm thâu qua" (Gioan 19:37)

**Dẫn Nhập**

"Này là Người" (Gioan 19:5), đó là lời của tổng trấn Philato. "Này là Người" có 6 ý nghĩa đối với 6 thành phần khác nhau: với chính tổng trấn đế quốc Roma Philatô, với thành phần đầu mục Do Thái nói riêng và dân Do Thái nói chung, với thành phần môn đệ của Chúa Kitô nói chung, tiêu biểu là với vị trưởng tông đồ đoàn Phêrô, cũng như với người môn đệ đáng thương Giuđa Íchca, với chính bản thân của Chúa Giêsu Kitô, và với những tâm hồn thành tâm thiện chí.

**"Này là Người" với tổng trấn đế quốc Roma** **Philatô:**

Mục đích ông nói câu "Này là Người" này là để tìm cách tha cho Người, bởi vì, cho dù ông biết rằng Người vô tội, ông cũng đã ra lệnh hành hạ Người, nhờ đó, theo tính toán có vẻ nhân đạo của ông, dân mà trông thấy Người bị ông ra lệnh hành hạ bất công như thế, cho dù vô tội đối với ông (xem Gioan , thì có lẽ sẽ thương xót Người, rồi buông tha cho Người chăng?!

"*Bấy giờ ông Phi-la-tô truyền đem Đức Giê-su đi và đánh đòn Người. Bọn lính kết một vòng gai làm vương miện, đặt lên đầu Người, và khoác cho Người một áo choàng đỏ. Họ đến gần và nói: 'Kính chào Vua dân Do-thái!', rồi vả vào mặt Người. Ông Phi-la-tô lại ra ngoài và nói với người Do-thái: 'Đây ta dẫn ông ấy ra ngoài cho các người, để các người biết là ta không tìm thấy lý do nào để kết tội ông ấy'. Vậy, Đức Giê-su bước ra ngoài, đầu đội vương miện bằng gai, mình khoác áo choàng đỏ. Ông Phi-la-tô nói với họ: 'Đây là người!*'" (Gioan 19:1-5).

"Này là Người" đối với vị tổng trấn đế quốc Roma Philatô ấy, trước hết, là một nhân vật không có gì là dáng vẻ của một phạm nhân, trái lại, còn rất dễ mến và đáng kính nể nữa là đàng khác, đến độ ông phải từ tốn thăm dò hơn là điều tra hạch tội Người, một nhân vật ông dường như hồ nghi là một đức vua ẩn thân nhưng vừa mới xuất hiện của dân Do Thái vậy. Vì ông đã tận mắt chứng kiến thấy Người vinh quang vào Thành Thánh Giêrusalem giữa toàn thể dân Do Thái đến *"náo động cả thành lên"* (Mathêu 21:10), thành phần hồ hởi long trọng nghênh đón Người và đồng thanh chúc tụng: "*Hoan hô Con vua Đa-vít! Chúc tụng Đấng ngự đến nhân danh Đức Chúa! Hoan hô trên các tầng trời*" (Mathêu 21:9), một cảnh tượng ông chưa từng thấy xẩy ra ở Giêrusalem và xẩy ra cho bất cứ một nhân vật Do Thái nào khác có thẩm quyền trong dân, cả về đạo lẫn đời, thời bấy giờ. Bởi thế, khi vừa được hội đồng đầu mục Do Thái giải giao Người cho ông, ông đã hỏi ngay Người về vị thế của Người rằng:

"'*Ông có phải là vua dân Do-thái không?'  Đức Giê-su đáp: 'Ngài tự ý nói điều ấy, hay những người khác đã nói với ngài về tôi?' Ông Phi-la-tô trả lời: 'Tôi là người Do-thái sao? Chính dân của ông và các thượng tế đã nộp ông cho tôi. Ông đã làm gì?' Đức Giê-su trả lời: 'Nước tôi không thuộc về thế gian này. Nếu Nước tôi thuộc về thế gian này, thuộc hạ của tôi đã chiến đấu không để tôi bị nộp cho người Do-thái. Nhưng thật ra Nước tôi không thuộc chốn này' Ông Phi-la-tô liền hỏi: 'Vậy ông là vua sao?' Đức Giê-su đáp: 'Chính ngài nói rằng tôi là vua. Tôi đã sinh ra và đã đến thế gian nhằm mục đích này: làm chứng cho sự thật. Ai đứng về phía sự thật thì nghe tiếng tôi'. Ông Phi-la-tô nói với Người: 'Sự thật là gì?'"* (Gioan 18:33-38).

"Này là Người"  đối với vị tổng trấn đế quốc Roma Philatô ấy, sau nữa, là một con người hoàn toàn vô tội, bị thành phần lãnh đạo Do Thái giáo muốn tìm cách triệt hạ vì lý do tôn giáo của họ, Đúng hơn, “vì ông thừa biết chỉ vì ghen tỵ mà các thượng tế nộp Người” (Marco 15:10). Bởi thế, về mặt dân sự và luật pháp của đế quốc Roma thì Người không đáng bị xử, mà cần phải được tha bổng theo phép công bằng và thả ra (hơn là Baraba là một tên tội đồ gian ác và nguy hiểm cho xã hội).Bởi thế, về mặt dân sự và luật pháp của đế quốc Roma thì Người không đáng bị xử, mà cần phải được tha bổng theo phép công bằng và thả ra (hơn là Baraba là một tên tội đồ gian ác và nguy hiểm cho xã hội).

*"Ông Phi-la-tô lại ra ngoài và nói với người Do-thái: 'Đây ta dẫn ông ấy ra ngoài cho các người, để các người biết là ta không tìm thấy lý do nào để kết tội ông ấy' ... Khi vừa thấy Đức Giê-su, các thượng tế cùng các thuộc hạ liền kêu lên rằng: 'Đóng đinh, đóng đinh nó vào thập giá!' Ông Phi-la-tô bảo họ: 'Các người cứ đem ông này đi mà đóng đinh vào thập giá, vì phần ta, ta không tìm thấy lý do để kết tội ông ấy'. Người Do-thái đáp lại: 'Chúng tôi có Lề Luật; và chiếu theo Lề Luật, thì nó phải chết, vì nó đã xưng mình là Con Thiên Chúa'".* (Gioan 19:4-7)

"*Từ đó, ông Phi-la-tô tìm cách tha Người. Nhưng dân Do-thái kêu lên rằng: 'Nếu ngài tha nó, ngài không phải là bạn của Xê-da. Ai xưng mình là vua, thì chống lại Xê-da'. Khi nghe thấy thế, ông Phi-la-tô truyền dẫn Đức Giê-su ra ngoài. Ông đặt Người ngồi trên toà, ở nơi gọi là Nền Đá, tiếng Híp-ri là Gáp-ba-tha. Hôm ấy là ngày áp lễ Vượt Qua, vào khoảng mười hai giờ trưa. Ông Phi-la-tô nói với người Do-thái: 'Đây là vua các người!' Họ liền hô lớn: 'Đem đi! Đem nó đi! Đóng đinh nó vào thập giá!' Ông Phi-la-tô nói với họ: 'Chẳng lẽ ta lại đóng đinh vua các người sao?' Các thượng tế đáp: 'Chúng tôi không có vua nào cả, ngoài Xê-da'. Bấy giờ ông Phi-la-tô trao Đức Giê-su cho họ đóng đinh vào thập giá*". (Gioan 19:12-16).

"*Bấy giờ ông Phi-la-tô triệu tập các thượng tế, thủ lãnh và dân chúng lại mà nói: 'Các ngươi nộp người này cho ta, vì cho là tay kích động dân, nhưng ta đã hỏi cung ngay trước mặt các ngươi, mà không thấy người này có tội gì, như các ngươi tố cáo. Cả vua Hê-rô-đê cũng vậy, bởi lẽ nhà vua đã cho giải ông ấy lại cho chúng ta. Và các ngươi thấy đó, ông ấy chẳng can tội gì đáng chết cả. Vậy ta sẽ cho đánh đòn rồi thả ra.' Vào mỗi dịp lễ lớn, ông Phi-la-tô phải phóng thích cho họ một người tù. Nhưng tất cả mọi người đều la ó: 'Giết nó đi, thả Ba-ra-ba cho chúng tôi!' Tên này đã bị tống ngục vì một vụ bạo động đã xảy ra trong thành, và vì tội giết người. Ông Phi-la-tô muốn thả Đức Giê-su, nên lại lên tiếng một lần nữa. Nhưng họ cứ một mực la lớn: 'Đóng đinh! Đóng đinh nó vào thập giá!' Lần thứ ba, ông Phi-la-tô nói với họ: 'Nhưng ông ấy đã làm điều gì gian ác? Ta xét thấy ông ấy không có tội gì đáng chết. Vậy ta sẽ cho đánh đòn rồi thả ra'. Nhưng họ cứ la to hơn, nhất định đòi phải đóng đinh Người. Và tiếng la càng thêm dữ dội. Ông Phi-la-tô quyết định chấp thuận điều họ yêu cầu. Ông phóng thích người tù họ xin tha, tức là tên bị tống ngục vì tội bạo động và giết người. Còn Đức Giê-su thì ông trao nộp theo ý họ muốn*". (Luca 23:13-25)

**"Này là Người" với thành phần đầu mục Do Thái nói riêng và dân Do Thái nói chung:**

Thế nhưng, vị tổng trấn của đế quốc Roma này đã thật là nhầm, hoàn toàn không hiểu được đám dân bị trị Do Thái. Cho dù kẻ thù không đội trời chung của mình là Con Người Giêsu Nazarét "Này là Người" trước mắt họ bấy giờ, quả thật đã bị bàn tay dân ngoại tội lỗi nhơ nhớp hành hạ hết sức đau đớn và nhục nhã như thế, vô cùng xấu hổ trước mặt dân chúng Do Thái bấy giờ, nhưng đối với họ vẫn chưa đủ và chưa đáng với tội ác khủng khiếp của con người lộng ngôn phạm thượng ấy, bởi vì "*ông chỉ là người mà dám xưng mình là Thiên Chúa*" (Gioan 10:33; Luca 22:67-71; Mathêu 26:63-65). Bởi thế,

"*Khi vừa thấy Đức Giê-su, các thượng tế cùng các thuộc hạ liền kêu lên rằng: 'Đóng đinh, đóng đinh nó vào thập giá!' Ông Phi-la-tô bảo họ: 'Các người cứ đem ông này đi mà đóng đinh vào thập giá, vì phần ta, ta không tìm thấy lý do để kết tội ông ấy'. Người Do-thái đáp lại: 'Chúng tôi có Lề Luật; và chiếu theo Lề Luật, thì nó phải chết, vì nó đã xưng mình là Con Thiên Chúa*'". (Gioan 19:6-7)

Chưa hết, đối với thành phần đầu mục Do Thái nói riêng và dân Do Thái nói chung: họ chẳng những đã coi con người được tổng trấn Philatô mang ra cho họ thấy "Này là Người" ấy đã phạm một tội ác còn khủng khiếp hơn cả tên đại ma đầu Baraba, nên trước đó họ đã muốn tổng trấn Philatô tha cho hắn (xem Gioan 18:39-40). Thậm chí, sau đó, họ còn coi cả hoàng đế Cesar của đế quốc Roma là kẻ thù bất diệt truyền kiếp của họ, vị hoàng mà họ muốn chống lại để được giải thoát, còn hơn cả nhân vật Giêsu Nazarét mà tổng trấn Philatô coi là vua của họ nữa:

"*Từ đó, ông Phi-la-tô tìm cách tha Người. Nhưng dân Do-thái kêu lên rằng: 'Nếu ngài tha nó, ngài không phải là bạn của Xê-da. Ai xưng mình là vua, thì chống lại Xê-da'. Khi nghe thấy thế, ông Phi-la-tô truyền dẫn Đức Giê-su ra ngoài. Ông đặt Người ngồi trên toà, ở nơi gọi là Nền Đá, tiếng Híp-ri là Gáp-ba-tha. Hôm ấy là ngày áp lễ Vượt Qua, vào khoảng mười hai giờ trưa. Ông Phi-la-tô nói với người Do-thái: 'Đây là vua các người!' Họ liền hô lớn: 'Đem đi! Đem nó đi! Đóng đinh nó vào thập giá!' Ông Phi-la-tô nói với họ: 'Chẳng lẽ ta lại đóng đinh vua các người sao?' Các trưởng tế đáp: 'Chúng tôi không có vua nào cả, ngoài Xê-da'. Bấy giờ ông Phi-la-tô trao Đức Giê-su cho họ đóng đinh vào thập giá*". (Gioan 19:12-16).

Như thế là ứng nghiệm lời tiên tri Isaia đã báo trước về Người Đầy Tớ của Thiên Chúa: **"**Không còn hình tượng ... bị loại khỏi cõi nhân sinh" (Isaia 52:14;53:8). "Này là Người" - "không còn hình tượng gì", ở chỗ, Người đã bị dân ngoại hành hạ xỉ vả vô cùng đớn đau và nhục nhã; "Này là Người" - "bị loại ra khỏi cõi nhân sinh", ở chỗ, Người còn bị, và nhất là bị, chính dân của Người, Đấng là Con Thiên Chúa ở giữa họ, coi không bằng tên tướng cướp tội lỗi đáng chết Baraba, và thậm chí họ còn chấp nhận tôn sùng vị hoàng đế dân ngoại Roma hơn cả Đấng Thiên Sai họ đang mong chờ.

**"Này là Người" đối với chung thành phần** **các môn đệ:**

"Này là Người" đối với chung các môn đệ bấy giờ ra sao, những con người đã được chính Chúa Giêsu Kitô cẩn thận tuyển chọn để ở với Người để được Người sai đi làm chứng nhân tiên khởi của Người (xem Marco 3:13-19; Luca 6:12-16), những con người ngay sau khi Ngưòi bị bắt trong Vườn Cây Dầu vào Đêm Thứ Năm Tuần Thánh thì tất cả đều "*đã bỏ Người mà tẩu thoát hết*" (Marco 14:50)? Thậm chí có vị, lại là vị lãnh đạo tông đồ đoàn, sau đó vẫn còn dám lén lút mon men theo dõi Người, cuối cùng cũng đi đến chỗ chối Người 3 lần đúng như lời Người đã tiên báo (xem Gioan 18:15-27, 13:36-38).

Tuy nhiên, cho dù ngay lúc Chúa Kitô bị bắt giải đi ở Vườn Cây Dầu các môn đệ đều hoảng lên và tẩu thoát như thế, có thể sau đó, kho hoàn hồn lại, các vị cảm thấy hối hận, và đã trở lại trà trộn với dân chúng, hay ẩn nấp ở một chỗ nào kín đáo, để theo dõi tình hình xẩy ra cho Thày của các vị. Điển hình nhất là trường hợp của người môn đệ lãnh đạo tông đồ đoàn Phêrô, được Thánh ký Gioan thuật lại như sau:

"*Ông Si-môn Phê-rô và một môn đệ khác đi theo Đức Giê-su. Người môn đệ này quen biết vị thượng tế, nên cùng với Đức Giê-su vào sân trong của tư dinh vị thượng tế. Còn ông Phê-rô đứng ở phía ngoài, gần cổng. Người môn đệ kia quen biết vị thượng tế ra nói với chị giữ cổng, rồi dẫn ông Phê-rô vào. Người tớ gái giữ cổng nói với ông Phê-rô: 'Cả bác nữa, bác không thuộc nhóm môn đệ của người ấy sao?' Ông liền đáp: 'Đâu phải'. Vì trời lạnh, các đầy tớ và thuộc hạ đốt than và đứng sưởi ở đó; ông Phê-rô cũng đứng sưởi với họ.... Ông Si-môn Phê-rô thì vẫn đứng sưởi ở đó. Người ta nói với ông: 'Cả bác nữa, bác không thuộc nhóm môn đệ của ông ấy sao?' Ông liền chối: 'Đâu phải'. Một trong các đầy tớ của vị thượng tế, có họ với người bị ông Phê-rô chém đứt tai, lên tiếng hỏi: 'Tôi đã chẳng thấy bác ở trong vườn với ông ấy sao?' Một lần nữa ông Phê-rô lại chối, và ngay lúc ấy gà liền gáy*".  (Gioan 18:15-18,25-27)

"Này là Người", nếu quả thực thành phần môn đệ của Chúa Kitô bấy giờ có nghe thấy thì họ cảm nghĩ như thế nào, Đấng mà các vị vẫn cứ tưởng, thậm chí đã tuyên xưng một cách chính xác "*Thày là Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống*" (Mathêu 16:16), không ai có thể làm gì được. Phải chăng lúc ấy họ càng bối rối và thất vọng thêm? Bởi vì Đấng Thiên Sai mà họ tin tưởng theo đuổi sẽ giải thoát dân Do Thái cho khỏi quyền bảo hộ của đế quốc Roma, nhờ đó, họ cũng được thông phần vinh quang một phần nào đó trong vương quốc của Người ở trần gian này!

"Này là Người", đối với thành phần môn đệ thân tín nhất của Người, trong đó có người phản nộp Người là Giuđa Íchca, có người chối bỏ Người là Simon Phêrô, ngay từ đầu cuộc khổ nạn của Người ở Dinh Thượng tế Caipha, thì làm sao còn có thể tin tưởng gì nữa, một khi thấy Đấng từng là tất cả niềm hy vọng và sự trông mong trên hết của họ kể như đời tàn, chẳng khác gì như một vị anh hùng bất hạnh không gặp thời thế. Tâm trạng của thành phần môn đệ còn cần phải "*xin Thày gia tăng đức tin cho chúng con*" (Luca 17:5) ấy, nhất là vào giờ phút "*khi chàng rể bị mang đi khỏi họ thì bấy giờ họ mới chay tịnh*" (Mathêu 9:15), nghĩa là mới thực sự sống đức tin là những gì vượt lên trên tự nhiên, trên cảm thức tự nhiên.

Tâm trạng của thành phần được Chúa Kitô tuyển chọn để làm "*chứng nhân của Thày... cho đến tận cùng trái đất*" (Tông Vụ 1:8) ấy, vào thời điểm khủng hoảng đức tin nhất ấy, có thể được trung thực phản ảnh qua tâm trạng 2 môn đệ trên đường về Emmau, được họ thành thật bày tỏ cùng người lữ khách lạ mặt đang đồng hành với họ: *"Giê-su Na-da-rét. Người là một ngôn sứ đầy uy thế trong việc làm cũng như lời nói trước mặt Thiên Chúa và toàn dân. Thế mà các thượng tế và thủ lãnh của chúng ta đã nộp Người để Người bị án tử hình, và đã đóng đinh Người vào thập giá. Phần chúng tôi, trước đây vẫn hy vọng rằng chính Người là Đấng sẽ cứu chuộc Ít-ra-en" (Luca 24:19-21).*

**"Này là Người" đối với người môn đệ đáng thương Giuđa Íchca:**

"Này là Người", đối với người môn đệ "*giữ túi tiền... và thường lấy cho mình những gì người ta bỏ vào quỹ chung*" (Gioan 12:6) này, là một nhân vật quyền năng, không ai có thể làm gì được Người, như đã có một số lần Người biến mất khỏi tay những kẻ tính sát hại Người. Có lẽ vì thế mà người môn đệ ấy muốn bắt cá hai tay, cứ bán Thày đi, vừa được tiền xài mà Thày cũng chẳng sao! Phải chăng vì niềm tin mù quáng đến cuồng tín ấy mà người môn đệ này đã tỏ ra hết sức cứng lòng, không chịu nghĩ lại, không hề xao xuyến, cho dù Chúa Giêsu có làm hết cách để cảnh tỉnh vị này? Chẳng hạn Người đã 3 lần nói thẳng, nhưng một cách riêng tư, với chính vị ấy về mưu toan xấu xa khốn nạn vị ấy đang toan tính thực hiện (xem Gioan 13:2; Mathêu 26:14-16).

"*Chiều đến, Đức Giê-su vào bàn tiệc với mười hai môn đệ. Đang bữa ăn, Người nói: 'Thầy bảo thật anh em, một người trong anh em sẽ nộp Thầy'. Các môn đệ buồn rầu quá sức, lần lượt hỏi Người: 'Thưa Thày, chẳng lẽ con sao?' Người đáp: 'Kẻ giơ tay chấm chung một đĩa với Thầy, đó là kẻ nộp Thầy. Đã hẳn Con Người ra đi theo như lời đã chép về Người, nhưng khốn cho kẻ nào nộp Con Người: thà nó đừng sinh ra thì hơn!' Giu-đa, kẻ nộp Người cũng hỏi: 'Ráp-bi, chẳng lẽ con sao?' Người trả lời: 'Chính anh nói đó!'*" (Mathêu 26:20-25)

"*Đức Giê-su cảm thấy tâm thần xao xuyến. Người tuyên bố: 'Thật, Thầy bảo thật anh em: có một người trong anh em sẽ nộp Thầy'. Các môn đệ nhìn nhau, phân vân không biết Người nói về ai. Trong số các môn đệ, có một người được Đức Giê-su thương mến. Ông đang dùng bữa, đầu tựa vào lòng Đức Giê-su. Ông Si-môn Phê-rô làm hiệu cho ông ấy và bảo: 'Hỏi xem Thầy muốn nói về ai?' Ông này liền nghiêng mình vào ngực Đức Giê-su và hỏi: 'Thưa Thầy, ai vậy?' Đức Giê-su trả lời: 'Thầy chấm bánh đưa cho ai, thì chính là kẻ ấy'. Rồi Người chấm một miếng bánh, trao cho Giu-đa, con ông Si-môn Ít-ca-ri-ốt. Y vừa ăn xong miếng bánh, Xa-tan liền nhập vào y. Đức Giê-su bảo y: 'Anh làm gì thì làm mau đi!' Nhưng trong số các người đang dùng bữa, không ai hiểu tại sao Người nói với y như thế. Vì Giu-đa giữ túi tiền, nên có vài người tưởng rằng Đức Giê-su nói với y: 'Hãy mua những món cần dùng trong dịp lễ', hoặc bảo y bố thí cho người nghèo. Sau khi ăn miếng bánh, Giu-đa liền đi ra. Lúc đó, trời đã tối*" (Gioan 13:21-30).

"*Người còn đang nói, thì Giu-đa, một người trong nhóm Mười Hai, đã đến. Cùng đi với hắn, có cả một đám người đông đảo mang gươm giáo gậy gộc. Họ được các thượng tế và kỳ mục trong dân sai đến. Kẻ nộp Người đã cho họ một dấu hiệu, hắn dặn rằng: 'Tôi hôn ai thì chính là người đó. Các anh bắt lấy!' Ngay lúc đó, Giu-đa tiến lại gần Đức Giê-su và nói: 'Ráp-bi, xin chào Thầy!', rồi hôn Người. Đức Giê-su bảo hắn: 'Này bạn, bạn đến đây làm gì thì cứ làm đi!' Bấy giờ họ tiến đến, tra tay bắt Đức Giê-su"*. (Mathêu 26:47-50).

Đúng thế, chỉ cho đến lúc người môn đệ bất hạnh này "*thấy Người bị kết án thì hối hận*". Theo trình thuật của Thánh ký Mathêu thì môn đệ Giuđa phản bội này đã tỏ ra "hối hận" trước khi Chúa Giêsu bị hội đồng đầu mục Do Thái giải giao cho tổng trấn Philatô vào sáng sớm Ngày Thứ Sáu Tuần Thánh. *"Trời vừa sáng, tất cả các thượng tế và kỳ mục trong dân cùng nhau bàn kế hại Đức Giê-su, để xử tử Người. Sau đó, họ cho trói Người lại và giải đi nộp cho tổng trấn Phi-la-tô"* (Gioan 26:1-3).

Vậy thì không phải là vì tổng trấn Philatô "kết án" mà người môn đệ này "hối hận", mà là hội đồng đầu mục Do Thái, vì khi dẫn quân quốc của hội đồng này đến bắt Thày của mình ở Vườn Cây Dấu Đêm Thứ Năm Tuần Thánh, Giuđa Íchca chắc chắn đã có mặt tại hiện trường của hội đồng đầu mục Do Thái bấy giờ, nhờ đó, mới thấy được cảnh tượng vô cùng lạ lùng, đó là một vị Thày vô cùng quyền năng của mình trước kia, đã mấy lần tự thoát thân, không ai có thể làm gì được Người, thế mà bấy giờ lại hoàn toàn chịu trận, thậm chí còn tự động giơ tay chịu trói dẫn đi từ Vườn Cây Dầu (xem Gioan 18:3-12), đến độ Người đã bị hội đồng này đêm hôm đó ''kết án" và thuộc hạ của họ hành hạ cùng xỉ nhục chưa từng thấy:

*"Họ bắt Đức Giê-su, rồi điệu đến thượng tế Cai-pha. Các kinh sư và kỳ mục đã tề tựu sẵn đó. Ông Phê-rô theo Người xa xa, đến tận dinh thượng tế. Ông vào bên trong ngồi với bọn thuộc hạ, xem kết cuộc ra sao. Còn các thượng tế và toàn thể Thượng Hội Đồng thì tìm chứng gian buộc tội Đức Giê-su để lên án tử hình. Nhưng họ tìm không ra, mặc dầu có nhiều kẻ đã đứng ra làm chứng gian. Sau cùng, có hai người bước ra, khai rằng: 'Tên này đã nói: tôi có thể phá Đền Thờ Thiên Chúa, và nội trong ba ngày, sẽ xây cất lại'. Bấy giờ vị thượng tế đứng lên hỏi Đức Giê-su: 'Ông không nói lại được một lời sao? Mấy người này tố cáo ông gì đó?' Nhưng Đức Giê-su vẫn làm thinh. Vị thượng tế nói với Người: 'Nhân danh Thiên Chúa hằng sống, tôi truyền cho ông phải nói cho chúng tôi biết: ông có phải là Đấng Ki-tô Con Thiên Chúa không?' Đức Giê-su trả lời: 'Chính ngài vừa nói. Hơn nữa, tôi nói cho các ông hay: từ nay, các ông sẽ thấy Con Người ngự bên hữu Đấng Toàn Năng và ngự giá mây trời mà đến'. Bấy giờ vị thượng tế liền xé áo mình ra và nói: 'Hắn nói phạm thượng! Chúng ta cần gì nhân chứng nữa? Đấy, quý vị vừa nghe hắn nói phạm đến Thiên Chúa, quý vị nghĩ sao?' Họ liền đáp: 'Hắn đáng chết!' Rồi họ khạc nhổ vào mặt và đấm đánh Người. Có kẻ lại tát Người và nói: 'Ông Ki-tô ơi, hãy nói tiên tri cho chúng tôi nghe đi: ai đánh ông đó?'"*(Mathêu 26:57-66).

Hoàn toàn bịvỡ mộng muốn bắt cá hai tay của mình, ở chỗ bán Thày vừa được 30 đồng bạc lại vừa không ai làm gì được Người, người môn đệ gian tham phản bội bất hạnh này cuối cùng đã nhận biết Thày mình là ai, cho dù chưa kịp nghe từ tổng trấn Philatô tuyên bố sau đó về Thày mình: "Này là Người", mà lại vì mình đã bị hội đồng đầu mục Do Thái, thành phần người môn đệ này đã lén lút đến giao tiếp với họ để điều đình bán Thày lấy tiền (xem Mathêu 26:14-16) kết án tử. Bấy giờ, người môn đệ này, dù có gian tham mấy chăng nữa, cũng chẳng còn thấy ý nghĩa và giá trị gì đối với những của cải mình chiếm đoạt một cách bất chính nữa, nên *"Hắn đem ba mươi đồng bạc trả lại cho các thượng tế và kỳ mục mà nói: 'Tôi đã phạm tội nộp người vô tội, khiến Người phải chết oan'. Nhưng họ đáp: 'Can gì đến chúng tôi. Mặc kệ anh!' Giu-đa ném số bạc vào Đền Thờ và ra đi thắt cổ".* (Mathêu 27:4-6).

Vì theo Giuđa, chỉ có cái chết treo cổ như thế, mới có thể đền lại phần nào tội ác vô cùng khốn nạn hắn đã phạm, khiến cho Vị Thày đáng kính đáng mến của hắn đã bị hắn phản bội và đã "bị kết án" bởi hội đồng đầu mục Do Thái, để rồi sau đó chắc chắn sẽ bị đế quốc Roma đóng đinh chết trên thập tự giá. Nếu quả thực người môn đệ gian tham phản nộp Thày mình này "hối hận" đến nỗi đã tìm cách đền tội của mình một cách cân xứng một phần nào như vậy, bằng cách lấy mạng đền mạng, thì chẳng lẽ lại không đáng được hưởngLTXC vô cùng bật tận, một LTXC đã "*yêu cho tới cùng*" (Gioan 13:1), chẳng loại trừ một ai, "*đến để tìm kiếm và cứu vớt những gì hư vong*" (Luca 19:10), hay sao?!

**"Này là Người" với chính bản thân của Chúa Giêsu Kitô:**

Người môn đệ mang tên Giuđa Íchca đã nghĩ đúng, Vị Thày toàn năng của mình đã từng tự thoát thân mấy lần, chẳng hạn lần Người bị dân làng Nazarét của Người kéo ra Người từ hội đường ra mé sườn núi để đẩy Người xuống cho chết (xem Luca 4:28-30), hay lúc Người bị dân Do Thái ở trong Đền Thờ Giêrusalem bị người ta lượm đá để ném cho Người chết đi (xem Gioan 8:57-59). Thế nhưng, những lúc ấy "*không ai đụng được đến Người; vì giờ của Người chưa tới*" (Gioan 8:20). Một khi tới giờ của mình, thì, như Người đã tuyên bố: "*Mạng sống của tôi, không ai lấy đi được, nhưng chính tôi tự ý hy sinh mạng sống mình. Tôi có quyền hy sinh và có quyền lấy lại mạng sống ấy. Đó là mệnh lệnh của Cha tôi mà tôi đã nhận được"* (Gioan 10:18).

Để chứng thực mình quả là Đấng Thiên Sai từ Thiên Chúa mà đến, cả cuộc đời của Chúa Giêsu Kitô là "*Lời đã hóa thành nhục thể*" (Gioan 1:14) đã chỉ biết "*vâng lời cho đến chết, dù có phải chết trên cây thập tự giá*" (Philiphê 2:8) : "*Tôi không tìm kiếm ý riêng mình mà là ý Cha là Đấng đã sai Tôi*" (Gioan 5:30); "*Tôi từ trời xuống không phải để làm theo ý mình mà là ý Đấng đã sai Tôi*" (Gioan 6:38); *"Lạy Cha, nếu có thể được, xin cho con khỏi phải uống chén này. Tuy vậy, xin đừng theo ý con, mà xin theo ý Cha".* (Mathêu 26:39). Bởi thế, một khi đã tới giờ của mình thì Người đã phản ứng một cách tự nguyện và ngoan ngoãn "*như con chiên bị đem đi sát tế*" như sau:

*"Đức Giê-su biết mọi việc sắp xảy đến cho mình, nên tiến ra và hỏi: 'Các anh tìm ai?' Họ đáp: 'Tìm Giê-su Na-da-rét'. Người nói: 'Chính tôi đây'. Giu-đa, kẻ nộp Người, cũng đứng chung với họ. Khi Người vừa nói: 'Chính tôi đây', thì họ lùi lại và ngã xuống đất. Người lại hỏi một lần nữa: 'Các anh tìm ai?' Họ đáp: 'Tìm Giê-su Na-da-rét'. Đức Giê-su nói: 'Tôi đã bảo các anh là chính tôi đây. Vậy, nếu các anh tìm bắt tôi, thì hãy để cho những người này đi'. Thế là ứng nghiệm lời Đức Giê-su đã nói: 'Những người Cha đã ban cho con, con không để mất một ai'. Ông Si-môn Phê-rô có sẵn một thanh gươm, bèn tuốt ra, nhằm người đầy tớ vị thượng tế, mà chém đứt tai phải của y. Người đầy tớ ấy tên là Man-khô. Đức Giê-su nói với ông Phê-rô: 'Hãy xỏ gươm vào bao. Chén mà Chúa Cha đã trao cho Thầy, lẽ nào Thầy chẳng uống?'"*(Gioan 18:4-11).

Thậm chí "*cho dù là Con, nhưng Người đã biết tuân phục nơi những gì phải chịu, để khi hoàn tất Người trở nên căn nguyên cứu độ cho những ai tin tưởng Người*" (Do Thái5:8), mà Người đã bị thiên hạ cười nhạo, bị chung dân Do Thái và thành phần đầu mục Do Thái, kể cả những tên tử tội trộm cướp, chê bai nhạo báng vô cùng nhục nhã và thách thức, Người cũng vẫn sẵn sàng nuốt cay ngậm đắng, vẫn trở thành như bất lực trước sự dữ và quyền lực trần gian của đế quốc Roma, không còn là một Vị Chúa toàn năng, đã từng oai hùng trừ quỉ và chữa lành mọi bệnh nạn tật nguyền cho dân chúng, nhất là đã hồi sinh cho người chết gần thối rữa là Lazarô (xem Gioan 11), và đặc biệt là vinh quang vào Thành Thánh Giêrusalem giữa muôn người hò reo tung hô vạn tuế, đến độ quận vương Hêrôđê "*bấy giờ cũng đang có mặt ở Giêrusalem*" (Luca 23:7) cũng không được diễm phúc như vậy, và tới nỗi tổng trấn Philatô cứ tưởng rằng Người quả là "*Vua dân Do Thái*" (xem Gioan 18:33; 19:14-15,19).

"*Kẻ qua người lại đều nhục mạ Người, vừa lắc đầu vừa nói: 'Ê, mi là kẻ phá Đền Thờ, và nội trong ba ngày xây lại được, có giỏi thì xuống khỏi thập giá mà cứu mình đi!' Các thượng tế và kinh sư cũng chế giễu Người như vậy, họ nói với nhau: 'Hắn cứu được thiên hạ, mà chẳng cứu nổi mình. Ông Ki-tô vua Ít-ra-en, cứ xuống khỏi thập giá ngay bây giờ đi, để chúng ta thấy và tin'. Cả những tên cùng chịu đóng đinh với Người cũng nhục mạ Người*" (Marco 15:29-32).

**"Này là Người" với những tâm hồn thành tâm thiện chí:**

"Này là Người" nếu tự động xuống khỏi cây thập tự giá, theo lời thách thức của những kẻ mỉa mai nhạo báng mình, thì quả thực nhân vật Giêsu Nazarét ấy hoàn toàn không phải là hay không còn là Đấng Thiên Sai của dân Do Thái đồng thời cũng là Đấng Cứu Thế của toàn thể nhân loại. Trái lại, "Này là Người" hoàn toàn tỏ ra bất lực như thế mới làm cho tất cả những gì là toàn thiện, toàn năng và toàn tri của Thiên Chúa tối cao tỏ hiện: "*Khi nào quí vị treo Con Người lên, quí vị sẽ biết là Tôi, và biết tôi không tự mình làm bất cứ điều gì, nhưng Chúa Cha đã dạy tôi thế nào, thì tôi nói như vậy.***"** (Gioan 8:28).

"Này là Người" thậm chí còn bị lưỡi đòng đâm thâu cả sau khi đã chết trên cây thập tự giá nữa. Như thể "Này là Người" ấy "*đã yêu thương những ai thuộc về mình còn ở trên thế gian này thì Người muốn chứng tỏ là Người yêu thương họ đến cùng*" (Gioan 13:1), đến giọt máu cuối cùng, để nhờ đó có thể cứu độ và tác động chính thành phần phạm nhân đã lên án Người (hội đồng đầu mục Do Thái), đã ra lệnh sát hại Người (tổng trấn Philatô), đã ra tay hành khổ Người (thuộc hạ của hội đồng đầu mục Do Thái và của vị tổng trấn Roma) và sát hại Người (quân lính của đế quốc Roma):

"*Hôm đó là ngày áp lễ, người Do-thái không muốn để xác chết trên thập giá trong ngày sa-bát, mà ngày sa-bát đó lại là ngày lễ lớn. Vì thế họ xin ông Phi-la-tô cho đánh giập ống chân các người bị đóng đinh và lấy xác xuống. Quân lính đến, đánh giập ống chân người thứ nhất và người thứ hai cùng bị đóng đinh với Đức Giê-su. Khi đến gần Đức Giê-su và thấy Người đã chết, họ không đánh giập ống chân Người. Nhưng một người lính lấy giáo đâm vào cạnh sườn Người. Tức thì, máu cùng nước chảy ra. Người xem thấy việc này đã làm chứng, và lời chứng của người ấy xác thực; và người ấy biết mình nói sự thật để cho cả anh em nữa cũng tin. Các việc này đã xảy ra để ứng nghiệm lời Kinh Thánh: Không một khúc xương nào của Người sẽ bị đánh giập. Lại có lời Kinh Thánh khác: Họ sẽ nhìn lên Đấng họ đã đâm thâu*". (Gioan 19:31-37)

Chính vì "Này là Người" như thế đó mà những tâm hồn ngay lành và thành tâm thiện chí đã nhận biết Người, bao gồm cả dân Do Thái - như  lẫn dân ngoại - như viên đại đội trưởng người Roma, cả thành phần công chính - như Giuse Arimathê và Nicôđêmô trong hội đồng đầu mục Do Thái, lẫn tội nhân - như một trong hai tên tử tội.

"*Một trong hai tên gian phi bị treo trên thập giá cũng nhục mạ Người: 'Ông không phải là Đấng Ki-tô sao? Hãy tự cứu mình đi, và cứu cả chúng tôi với!'Nhưng tên kia mắng nó: 'Mày đang chịu chung một hình phạt, vậy mà cả Thiên Chúa, mày cũng không biết sợ! Chúng ta chịu như thế này là đích đáng, vì xứng với việc đã làm. Chứ ông này đâu có làm điều gì trái!' Rồi anh ta thưa với Đức Giê-su: 'Ông Giê-su ơi, khi ông vào Nước của ông, xin nhớ đến tôi!' Và Người nói với anh ta: 'Tôi bảo thật anh, hôm nay, anh sẽ được ở với tôi trên Thiên Đàng'"*. (Luca 23:39-43)

"*Bấy giờ đã gần tới giờ thứ sáu, thế mà bóng tối bao phủ khắp mặt đất, mãi đến giờ thứ chín. Mặt trời ngưng chiếu sáng. Bức màn trướng trong Đền Thờ bị xé ngay chính giữa. Đức Giê-su kêu lớn tiếng: Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha. Nói xong, Người tắt thở. Thấy sự việc xảy ra như thế, viên đại đội trưởng cất tiếng tôn vinh Thiên Chúa rằng: 'Người này đích thực là người công chính!' Toàn thể dân chúng đã kéo đến xem cảnh tượng ấy, khi thấy sự việc đã xảy ra, đều đấm ngực trở về'*". (Luca 23:44-48)

"*Sau đó, ông Giô-xếp, người A-ri-ma-thê, xin ông Phi-la-tô cho phép hạ thi hài Đức Giê-su xuống. Ông Giô-xếp này là một môn đệ theo Đức Giê-su, nhưng cách kín đáo, vì sợ người Do-thái. Ông Phi-la-tô chấp thuận. Vậy, ông Giô-xếp đến hạ thi hài Người xuống. Ông Ni-cô-đê-mô cũng đến. Ông này trước kia đã tới gặp Đức Giê-su ban đêm. Ông mang theo chừng một trăm cân mộc dược trộn với trầm hương. Các ông lãnh thi hài Đức Giê-su, lấy băng vải tẩm thuốc thơm mà quấn, theo tục lệ chôn cất của người Do-thái. Nơi Đức Giê-su bị đóng đinh có một thửa vườn, và trong vườn, có một ngôi mộ còn mới, chưa chôn cất ai. Vì hôm ấy là ngày áp lễ của người Do-thái, mà ngôi mộ lại gần bên, nên các ông mai táng Đức Giê-su ở đó*" (Gioan 19:38-42).

Đaminh Maria cao tấn tĩnh, BVL

Tuần 1 Mùa Chay 2020